

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

TRƯỜNG: THCS LÝ THƯỜNG KIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỔ: NĂNG KHIẾU

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**I. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỆ THUẬT - KHỐI LỚP 6
PHÂN MÔN MĨ THUẬT
(Năm học 2024 - 2025)**

1. Đặc điểm tình hình:

1.1. Số lớp: 4 Số học sinh: 163 ; **Trong đó số học sinh khuyết tật: 03;** Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):.....

1.2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 01 Trình độ đào tạo: Đại học: 01

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 01

1.3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	- Ti vi - Tranh theo hình thức vẽ theo nhạc - Tranh vẽ tĩnh vật màu - Hình ảnh, clip về những dạng hoa lá tiêu biểu, khuôn in - Mẫu thiệp chúc mừng - Sản phẩm của học sinh năm trước - Màu vẽ	- 01 ti vi - 06 tranh theo hình thức vẽ theo nhạc - 4 tranh vẽ tĩnh vật màu - 10 hình ảnh, 1 clip về những dạng hoa lá tiêu biểu, khuôn in - 06 mẫu thiệp chúc mừng - 10 sản phẩm của HS năm trước - 06 bộ màu vẽ	Chủ đề: Biểu cảm của màu sắc	
2	-Dây thép nhỏ, giấy đã qua sử dụng,hồ dán, băng keo, bút chì. -Nhân vật ở bài học trước, giấy màu, vải vụn, băng dính hai mặt, kéo... -Tranh ảnh dân gian -Dụng cụ vẽ: giấy, màu -Tivi	- 6 Cuộn dây thép nhỏ -6 sản phẩm bài học trước -4tranh dân gian -6 bộ màu vẽ -1 tivi	Chủ đề: Lễ hội quê hương	
3	-Tivi -Giấy vẽ, màu -Sản phẩm thời trang - Túi giấy -Màu vẽ	- 1 tivi - 6 tờ giấy A3 - 2 sản phẩm - 2 túi giấy - 6 bộ màu vẽ	Chủ đề: Nghệ thuật tiền sử Thế Giới và Việt Nam	
4	-Tivi trình chiếu tranh ảnh về Ai Cập Cổ đại -Tranh ảnh về các họa tiết trên trống đồng -Giấy vẽ, màu, bút chì	- 1 ti vi -2 tranh ảnh -6 bộ giấy vẽ A3 và màu	Chủ đề: Nghệ thuật Cổ đại Thế Giới và Việt Nam	

5	-Một số vật liệu đã qua sử dụng thân thiện với môi trường. -Các vật liệu: vỏ hộp, sản phẩm ngôi nhà bài học trước -Giấy màu,keo dán	- Chai nhựa (6 cái)... -6 vỏ hộp -6 bộ màu, keo dán,kéo	Chủ đề: Vật liệu hữu ích	
6	-Tivi: trình chiếu những bài thuộc các thể loại. -Sơ đồ tư duy về hệ thống bài học thuộc các thể loại	-1 tivi -1 sơ đồ tư duy	Bài tổng kết: Các hình thức mỹ thuật	

1.4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Sân trường	01	Trung bày kết quả học tập của HS	
2	Phòng học bộ môn		Các tiết học chính khóa	

2. Kế hoạch dạy học

2.1. Phân phối chương trình

Cả năm: 35 tuần x 1 tiết = 35 tiết.

HK1: 18 tuần x 1 tiết = 18 tiết; **HK2:** 17 tuần x 1 tiết = 17 tiết

Tuần	Chủ đề	Số Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
HỌC KỲ I				
1-2	Biểu cảm của màu sắc	2	Bài 1: Tranh vẽ theo giai điệu âm nhạc	- Chỉ ra được sự biểu cảm của nét, chấm, màu trong tranh. - Vẽ được chấm, nét, màu cho tranh, tạo được bức tranh tưởng tượng từ giai điệu của âm nhạc. - Cảm nhận được sự tương tác của âm nhạc với hội họa. HSKT: Lắng nghe được giai điệu và nhận biết một số màu sắc
3-4		2	Bài 2: Tranh tĩnh vật màu Lấy sản phẩm kiểm tra thường xuyên	- Nêu được biểu cảm của hoà sắc trong tranh tĩnh vật. - Vẽ được bức tranh tĩnh vật màu có ba vật mẫu trở lên. - Phân tích được nét đẹp về bố cục, tỉ lệ, màu sắc trong tranh. Cảm nhận được vẻ đẹp của hoa trái trong đời sống và trong tác phẩm mỹ thuật. -HSKT: Vẽ được 3 vật mẫu có màu
5-6		2	Bài 3: Tranh in hoa, lá	- Chỉ ra được một số kĩ thuật in từ các vật liệu khác nhau. - Tạo được bức tranh in hoa lá. - Nhận biết được biểu cảm và nét đẹp tạo hình của hoa lá trong sản phẩm in. -HSKT: Quét màu và in được một số hình dạng lá
7-8		2	Bài 4: Bưu thiếp chúc mừng Lấy sản phẩm kiểm tra giữa HK	- Chỉ ra được cách kết hợp chữ và hình có sẵn tạo sản phẩm bưu thiếp. - Tạo được bưu thiếp chúc mừng với hình có sẵn. - Phân tích được vai trò của chữ, hình, màu trong bưu thiếp chúc mừng và sản phẩm mỹ thuật. -HSKT: Làm được một bưu thiếp đơn giản

9-10	Lễ hội quê hương	2	Bài 1: Nhân vật 3D từ dây thép	<ul style="list-style-type: none"> Chỉ ra được kĩ thuật kết hợp dây thép và giấy để tạo hình nhân vật 3D. Tạo được hình dáng của nhân vật 3D bằng dây thép và giấy. Bước đầu nhận biết được tỉ lệ, sự cân đối của hình khối trong sản phẩm, tác phẩm <p>-HSKT: Làm được hình người đơn giản bằng dây thép</p>
11-12		2	Bài 2: Trang phục trong lễ hội Lấy sản phẩm kiểm tra thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> Chỉ ra được cách lựa chọn vật liệu và thiết kế trang phục cho nhân vật 3D. Thiết kế được trang phục thể hiện đặc điểm của nhân vật theo ý tưởng. Phân tích được sự hài hoà, cân đối của hình khối, màu sắc trên trang phục của nhân vật và nhận biết được nét đặc trưng văn hóa truyền thống trong các lễ hội. <p>-HSKT: Vẽ được bộ trang phục đơn giản</p>
13-14		2	Bài 3: Hoạt cảnh trong ngày hội	<ul style="list-style-type: none"> Chỉ ra được cách sắp đặt nhân vật, hình khối tạo nhịp điệu, không gian trong sản phẩm mỹ thuật. Tạo được mô hình hoạt cảnh ngày hội. Phân tích được hình khối, không gian, nhịp điệu và sự hài hoà trong sản phẩm mỹ <p>-HSKT: Vẽ được một số hoạt động trong ngày hội</p>
15-16		2	Bài 4: Hội xuân quê hương Lấy sản phẩm kiểm tra cuối HK	<ul style="list-style-type: none"> Chỉ ra được cách bố cục hình, màu tạo không gian, nhịp điệu trong tranh. Vẽ được bức tranh theo đề tài lễ hội quê hương. Phân tích được nhịp điệu của nét, hình, màu và không gian trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật. Nhận biết được cách diễn tả không gian trong tranh dân gian. <p>-HSKT: Vẽ được tranh lễ hội đơn giản</p>
17-18	Nghệ thuật tiền sử Thế Giới và Việt Nam	2	Bài 1: Những hình vẽ trong hang động	<ul style="list-style-type: none"> Nêu được cách mô phỏng hình vẽ theo mẫu. Mô phỏng được hình vẽ của người tiền sử theo cảm nhận. Cảm nhận được vẻ đẹp và giá trị của mỹ thuật thời tiền sử. <p>-HSKT: mô phỏng được hình vẽ trong hang động</p>
		HỌC KỲ II		
19-20		2	Bài 2: Thời trang với hình vẽ thời tiền sử	<ul style="list-style-type: none"> Quan sát và chỉ ra được cách sử dụng nguyên lí đối xứng, cân bằng của hình, màu trong sản phẩm thời trang. Tạo được sản phẩm thời trang có hình vẽ thời tiền sử. Nhận biết được nguyên lí cân bằng và tỉ lệ hài hoà của hình, màu trên sản phẩm thời trang. Phát huy giá trị mỹ thuật của thời tiền sử trong cuộc sống. <p>-HSKT: Tạo được một số mẫu trang phục tiền sử</p>
21-22	2	Bài 3: Túi giấy đựng quà tặng Lấy sản phẩm kiểm tra thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> Chỉ ra được cách thiết kế tạo dáng và trang trí một chiếc túi đựng quà đơn giản. Thiết kế được chiếc túi đựng quà bằng giấy bìa có trang trí hoạ tiết thời tiền sử. Phân tích được vai trò, chức năng của thiết kế mẫu sản phẩm công nghiệp. Nhận biết được quy trình thiết kế tạo dáng và trang trí một sản phẩm phục vụ đời sống. <p>-HSKT: Vẽ được túi giấy</p>	
23-24	Nghệ thuật Cổ đại Thế Giới và Việt Nam	2	Bài 1: Ai Cập cổ đại trong mắt em	<ul style="list-style-type: none"> Chỉ ra được nét đặc trưng của nghệ thuật cổ đại và cách vẽ tranh qua ảnh. Vẽ được bức tranh có hình ảnh nghệ thuật cổ đại. Phân tích được nét độc đáo, giá trị của nghệ thuật cổ đại thế giới và nhận biết được một số hình ảnh tiêu biểu của thời kì này.

				- HSKT: Biết được một số hình ảnh đặc trưng của nghệ thuật Ai Cập
25-26		2	Bài 2: Họa tiết trống đồng Lấy sản phẩm kiểm tra giữa HK	- Chỉ ra được cách tạo hình bằng kỹ thuật in. - Mô phỏng được họa tiết trống đồng bằng in. - Phân tích được vẻ đẹp của họa tiết trống đồng qua hình in. Có ý thức trân trọng, giữ gìn, phát triển di sản nghệ thuật dân tộc. -HSKT: Vẽ được một số họa tiết trống đồng
2 -28		2	Bài 3: Thảm trang trí với họa tiết trống đồng	- Chỉ ra được cách vận dụng nguyên lý lặp lại, cân bằng và nhịp điệu trong trang trí thảm hình vuông. - Trang trí được thảm hình vuông với họa tiết trống đồng. - Phân tích được nhịp điệu và sự cân bằng trong bài vẽ. Có ý thức giữ gìn nét đẹp di sản nghệ thuật của dân tộc. -HSKT: Vẽ được thảm trang trí với hình ảnh bất kì
29-30	Vật liệu hữu ích	2	Bài 1: Sản phẩm từ vật liệu đã qua sử dụng Lấy sản phẩm kiểm tra thường xuyên	- Nêu được một số cách thức tạo hình và trang trí sản phẩm từ vật liệu đã qua sử dụng. - Tạo hình và trang trí được sản phẩm ứng dụng từ vật liệu đã qua sử dụng. - Nhận ra được ý nghĩa của việc tận dụng vật liệu đã qua sử dụng trong học tập và trong cuộc sống. - Chỉ sử dụng các vật liệu thân thiện với môi trường và đảm bảo an toàn, vệ sinh cho học sinh -HSKT: Tạo được một số vật cơ bản với vật liệu đã qua sử dụng.
31-32		2	Bài 2: Mô hình ngôi nhà 3D Lấy sản phẩm kiểm tra cuối HK	- Nêu được cách kết hợp các vật liệu, hình, khối để tạo mô hình ngôi nhà. - Tạo được mô hình ngôi nhà 3D từ các vật liệu đã qua sử dụng. - Phân tích được tỉ lệ, sự hài hòa về hình khối, màu sắc, vật liệu của mô hình ngôi nhà. Nhận biết được giá trị của đồ vật đã qua sử dụng; có ý thức bảo vệ môi trường. -HSKT: Vẽ được ngôi nhà có trang trí
33 34		2	Bài 3: Khu nhà tương lai	- Chỉ ra được sự kết hợp hài hòa của các hình khối, đường nét, màu sắc để tạo mô hình khu nhà. - Tạo được mô hình khu nhà với cảnh vật mong muốn. - Phân tích được nhịp điệu, sự hài hòa của hình khối, đường nét, màu sắc, không gian trong mô hình khu nhà. Có ý thức giữ gìn vệ sinh và xây dựng môi trường sống xanh, sạch, đẹp. -HSKT: Vẽ được nhiều hình ngôi nhà
35		1	Bài tổng kết: Các hình thức mỹ thuật	- Chỉ ra được những bài học thuộc các thể loại: hội họa, đồ họa và điêu khắc. - Làm được sơ đồ (hoặc bảng thống kê) các bài học thuộc các nhóm: Mỹ thuật tạo hình, Mỹ thuật ứng dụng, Tích hợp lí luận và lịch sử mỹ thuật. - Tự đánh giá được quá trình và kết quả học tập môn Mỹ thuật của bản thân.

2.2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông)

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1			
2			

2.3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
------------------------	-----------	-----------	-----------------	-----------

Giữa học kỳ 1	45 phút	Tuần 8	- Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt những yêu cầu theo nội dung chương trình HSKT: Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt ở mức cơ bản.	Vẽ tại lớp
Cuối học kỳ 1	45 phút	Tuần 16	- Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt những yêu cầu theo nội dung các chủ đề. HSKT: Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt ở mức cơ bản.	Vẽ tại lớp Nhóm, cá nhân
Giữa học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	- Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt những yêu cầu theo nội dung chương trình HSKT: Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt ở mức cơ bản.	Vẽ tại lớp
Cuối học kỳ 2	45 phút	Tuần 32	- Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt những yêu cầu theo nội dung các chủ đề. HSKT: Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt ở mức cơ bản.	Vẽ tại lớp Nhóm, cá nhân

II. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Năm học 2024 – 2025)

1. Khối lớp 6: Số học sinh: 163

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Chủ đề: Trải nghiệm làm lồng đèn trung thu	- Tìm hiểu về nghệ thuật lồng đèn trong dịp trung thu - Trải nghiệm tạo ra sản phẩm từ vật liệu xung quanh. - Trân trọng, có ý thức giữ gìn vẻ đẹp trong hội Trung thu. Vẽ được bức tranh đúng với chủ đề, đường nét, màu sắc đẹp	3	Tháng 9	- Sân trường	GVMT	- Đoàn đội, GVCN,	- Máy ảnh và các dụng cụ phục vụ cho hoạt động trải nghiệm để báo cáo kết quả học tập
2	Hội thi vẽ tranh: Vì một cộng đồng văn minh sạch sẽ		4	Tháng 2	Sân trường	GV TPT	GVCN, GVMT	Sân khấu, máy ảnh.

Phụ lục I (Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

I. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỆ THUẬT - KHỐI LỚP 7 PHÂN MÔN MĨ THUẬT (Năm học 2024 - 2025)

1. Đặc điểm tình hình:

1.1. Số lớp: 4 Số học sinh: 158. Trong đó số học sinh khuyết tật: 04; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):.....

1.2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 1 Trình độ đào tạo: Đại học

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt

1.3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
CHỦ ĐỀ: CHỦ CÁCH ĐIỀU TRONG ĐỜI SỐNG				

1	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi - Máy tính - Tranh phóng to hình cách tạo bố cục bằng những chữ cái: 1, 2, 3, 4 - Tranh bố cục trang trí bằng những chữ cái. - Tranh, ảnh ứng dụng của chữ trong cuộc sống... 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 cái - 01 cái - 01 bộ - 06 tranh - 04 tranh 	Bài 1: Nhịp điệu sắc màu của chữ.	
2	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi - Máy tính - Tranh phóng to hình cách thiết kế logo tên lớp: 1, 2, 3, 4 - Tranh một số hình thức logo dạng chữ - Tranh, ảnh một số logo dạng hình và dạng hình kết hợp với chữ... 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 cái - 01 cái - 01 bộ - 04 tranh - 04 tranh 	Bài 2: Logo dạng chữ	
CHỦ ĐỀ: NGHỆ THUẬT TRUNG ĐẠI VIỆT NAM				
3	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi - Máy tính - Phóng to hình vẽ đặc trưng của thời Lý : Đầu rồng, đầu phượng, lá đề hình phượng, khối đá chạm hình sóng nước. - Phóng to hình vẽ họa tiết hoa sen, hình họa tiết hoa mẫu đơn. - Tranh bố cục trang trí đường diềm. - Tranh ảnh ứng dụng trang trí đường diềm. 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 cái - 01 cái - 01 bộ - 06 tranh - 04 tranh - 1 tranh 	Bài 3: Đường diềm trang trí với họa tiết thời Lý	
4	<ul style="list-style-type: none"> -Tivi - Máy tính - Một số hình áo dài Việt Nam xưa và nay. - Hình ảnh áo dài trang trí hoa văn họa tiết dân tộc thời Lý. - Tranh bố cục phác mảng tạo hình 1 chiếc áo dài. - Tranh ứng dụng chiếc áo dài có hoa văn họa tiết dân tộc. 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 cái - 01 cái - 01 bộ - 02 tranh - 02 tranh 	Bài 4: Trang phục áo dài với họa tiết dân tộc (Kiểm tra giữa học kì I)	
5	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi - Máy tính - Một số bìa sách đa dạng phong phú về bố cục... -Tranh bố cục thiết kế 1 bìa sách có di sản kiến trúc. - Tranh ứng dụng bìa sách có công trình kiến trúc của Việt Nam. 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 cái - 01 cái - 01 bộ - 04 tranh - 02 tranh 	Bài 5: Bìa sách của di sản kiến trúc Việt Nam	
CHỦ ĐỀ: HÌNH KHỐI TRONG KHÔNG GIAN				
6	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi - Máy tính - Giá vẽ - Mẫu vật dạng khối trụ, khối cầu 	<ul style="list-style-type: none"> - 01cái - 01cái - 05 cái - 01 bộ 	Bài 6: Mẫu vật dạng khối trụ, khối cầu	
7	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi - Máy tính - Giá vẽ - Tranh ảnh - Mô hình ngôi nhà 	<ul style="list-style-type: none"> - 01cái - 01cái - 05cái - 06 tờ - 01cái 	Bài 7: Ngôi nhà trong tranh	
8	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi 	<ul style="list-style-type: none"> - 01cái 	Bài 8: Chao đèn trong trang trí kiến trúc	

	<ul style="list-style-type: none"> - Máy tính - Màu vẽ (màu nước) - Tranh ảnh - Mô hình ngôi nhà - Giấy bìa cứng, giấy màu - Vật liệu tái chế, màu,... 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 cái - 05 hộp - 01 cái - 06 tờ - 10 tờ 	(Kiểm tra cuối kì I)	
9	<ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm của HS 		Tổng kết học kỳ 1: Trưng bày sản phẩm mỹ thuật	
CHỦ ĐỀ: NGHỆ THUẬT TRUNG ĐẠI THẾ GIỚI				
10	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi - Máy tính - Hình ảnh về cửa sổ trong kiến trúc Gothic - Video clip về cửa sổ trong kiến trúc Gothic 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 cái - 01 cái - 10 cái - 3 cái 	Bài 9: Cân bằng đối xứng trong kiến trúc Gothic	
11	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi - Máy tính - Hình ảnh về điêu khắc nhân vật thời Phục hưng và sản phẩm minh họa. - Video clip về điêu khắc nhân vật thời Phục hưng 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 cái - 01 cái - 10 cái - 1 cái 	Bài 10: Hình khối của nhân vật trong điêu khắc.	
12	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi - Máy tính - Hình ảnh về tranh chân dung thời Phục hưng. - Video clip về tranh chân dung thời Phục hưng. 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 cái - 01 cái - 10 cái - 3 cái 	Bài 11: Vẻ đẹp của nhân vật trong tranh thời Phục Hưng. (Kiểm tra giữa học kì II)	
13	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi - Máy tính - Hình ảnh về chạm khắc đình làng Việt Nam - Video clip về chạm khắc đình làng Việt Nam 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 cái - 01 cái - 10 cái - 3 cái 	Bài 12: Những mảnh ghép thú vị	
CHỦ ĐỀ: CUỘC SỐNG XƯA VÀ NAY.				
14	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi - Máy tính - Tranh ảnh về đình làng VN - Đất nặn hoặc vật liệu mềm 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 cái - 1 cái - 1 bộ - 1 bộ 	Bài 13: Chạm khắc đình làng	
15	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi - Máy tính - Tranh dân gian Hàng Trống (Trình chiếu) 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 cái - 1 cái - 1 bộ 	Bài 14: Nét, màu trong tranh dân gian Hàng Trống	
16	<ul style="list-style-type: none"> - Máy chiếu - Máy tính - Tranh vẽ theo hình thức ước lệ (Trình chiếu) - Tranh vẽ theo phối cảnh (Trình chiếu) 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 cái - 1 cái - 3 bộ - 3 bộ 	Bài 15: Tranh vẽ theo hình thức ước lệ (Kiểm tra cuối học kì II)	
17	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi - Máy tính - Giấy gương - Giấy bìa A4, 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 cái - 1 cái - 1 bộ - 1 bộ 	Bài 16: Sắc màu của tranh in	

	- Giấy bìa A4 màu - Kéo - Băng keo - Màu nước - Cọ	- 1 bộ - 1 bộ - 1 bộ - 4 hộp - 1 bộ	
18	- Sản phẩm của HS		Tổng kết năm học: Trưng bày sản phẩm mỹ thuật

1.4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Hội trường	01	Trưng bày kết quả học tập của HS	
2	Phòng học bộ môn		Các tiết học chính khóa	

2. Kế hoạch dạy học

2.1. Phân phối chương trình

Cả năm: 35 tuần x 1 tiết = 35 tiết.

HK1: 18 tuần x 1 tiết = 18 tiết;

Tuần	Chủ đề	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
HỌC KỲ I				
1-2	Chủ đề: Chữ cách điệu trong đời sống	2	Bài 1: Nhịp điệu sắc màu của chữ.	- Chỉ ra được nét đẹp, cách tạo hình và trang trí từ những chữ cái. - Tạo được bố cục trang trí bằng những chữ cái. - Phân tích được nhịp điệu và sự tương phản của nét, hình, màu trong bài vẽ. - Nêu được vai trò, giá trị tạo hình của chữ ứng dụng trong đời sống. - HSKT: - Tạo được bố cục trang trí bằng những chữ cái đơn giản
3-4		2	Bài 2: Logo dạng chữ	- Nêu được cách thức tạo logo dạng chữ. - Vẽ được logo tên lớp. - Phân tích được sự phù hợp giữa nội dung và hình thức, tính biểu tượng của logo trong sản phẩm. - Chia sẻ được cảm nhận về sự hấp dẫn của chữ trong thiết kế logo - HSKT: Vẽ được logo đơn giản
5-6	Chủ đề: Nghệ thuật trung đại Việt Nam	2	Bài 3: Đường diềm trang trí với họa tiết thời Lý	- Chỉ ra được vẻ đẹp tạo hình và cách tranh trí đường diềm với họa tiết thời Lý. - Tạo được mẫu trang trí đường diềm với họa tiết thời Lý. - Phân tích được sự lặp lại, nhịp điệu, hài hòa về đường nét, hình khối của họa tiết thời Lý trong các sản phẩm mỹ thuật. - Có ý thức giữ gìn, phát huy nét đẹp di sản nghệ thuật của dân tộc. - HSKT: Tạo được mẫu trang trí đường diềm đơn giản với họa tiết thời Lý.
7-8		2	Bài 4: Trang phục áo dài với họa tiết dân tộc (Kiểm tra giữa học kì I)	- Chỉ ra được cách lựa chọn và vận dụng họa tiết dân tộc vào thiết kế trang phục. - Mô phỏng được dáng áo dài và họa tiết trang trí dân tộc. - Phân tích được nguyên lí cân bằng, nhịp điệu và điểm nhấn của hình trang trí trong sản phẩm. - Có ý thức giữ gìn và phát huy giá trị của di sản nghệ thuật dân tộc.

Tuần	Chủ đề	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				- HSKT: Mô phỏng được dáng áo dài và họa tiết trang trí dân tộc đơn giản
9-10		2	Bài 5: Bìa sách của di sản kiến trúc Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được cách kết hợp chữ, hình, màu tạo bìa sách. - Tạo được bìa sách, giới thiệu công trình kiến trúc Trung đại VN. - Phân tích được sự hài hòa về màu sắc, tỉ lệ hình và chữ trên bìa sách. - Có ý thức bảo tồn và quảng bá giá trị của di sản văn hóa dân tộc. - HSKT: Tạo được bìa sách đơn giản giới thiệu công trình kiến trúc Trung đại VN.
11-12	Chủ đề: Hình khối trong không gian	2	Bài 6: Mẫu vật dạng khối trụ, khối cầu	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra được cách vẽ vật mẫu có khối trụ, khối cầu trên mặt phẳng. - Vẽ và diễn tả được hình khối và không gian của vật mẫu trên mặt phẳng. - Phân tích được đậm nhạt diễn tả hướng ánh sáng trong bài vẽ. - Nhận biết được vẻ đẹp của không gian, ánh sáng tác động lên hình khối trên tự nhiên. - HSKT: - Vẽ được hình khối của vật mẫu trên mặt phẳng.
13-14		2	Bài 7: Ngôi nhà trong tranh	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra được cách vẽ phối cảnh xa gần của ngôi nhà và cảnh vật trong tranh. - Vẽ được bức tranh ngôi nhà có hình khối và không gian. - Phân tích được màu sắc, đậm nhạt của ngôi nhà và cảnh vật trong bài vẽ. - Chia sẻ được cảm nhận về vai trò của môi trường với cuộc sống của con người. - HSKT: - Vẽ được bức tranh ngôi nhà
15-16		2	Bài 8: Chao đèn trong trang trí kiến trúc (Kiểm tra cuối kì I)	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra được vẻ đẹp và kĩ thuật thiết kế tạo dáng sản phẩm với nguyên lý lặp lại, cân bằng. - Tạo được chao đèn trong trang trí kiến trúc bằng bìa các-tông. - Trình bày ý tưởng và phân tích được các nguyên lí tạo hình vận dụng trong sản phẩm. - Nêu được vai trò, ý nghĩa, công năng của sản phẩm thiết kế phục vụ đời sống. - HSKT: Tạo được chao đèn đơn giản trong trang trí kiến trúc bằng bìa các-tông.
17-18		2	Tổng kết học kỳ 1: Trưng bày sản phẩm mỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các hình thức mỹ thuật của mỗi bài học. - Lựa chọn trưng bày được các sản phẩm mỹ thuật. - Chỉ ra được các yếu tố và nguyên lí mỹ thuật được sử dụng trong sản phẩm. - HSKT: Lựa chọn trưng bày được các sản phẩm mỹ thuật.
HỌC KÌ II				
19-20	Chủ đề: Nghệ thuật trung đại thế giới		Bài 9: Cân bằng đối xứng trong kiến trúc Gothic	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra được nét đặc trưng và cách vẽ mô phỏng cửa sổ theo kiến trúc Gothic. - Vẽ mô phỏng được cửa sổ theo kiến trúc Gothic. - Phân tích được nguyên lí cân bằng đối xứng, lặp lại trong cấu trúc của cửa sổ theo kiến trúc Gothic. - Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp và phong cách chủ đạo trong trang trí kiến trúc thời Trung đại. - HSKT: Vẽ mô phỏng được cửa sổ theo kiến trúc Gothic đơn giản.
21-22		2	Bài 10: Hình khối của nhân vật trong điêu khắc.	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được cách tạo hình nhân vật 3D theo tỉ lệ đầu người. - Mô phỏng được hình dáng nhân vật theo tỉ lệ đầu người bằng dây thép và đất nặn. - Phân tích được tỉ lệ, sự cân đối về hình không trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật. - Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp của hình thể con người trong tác phẩm điêu khắc Trung đại. - HSKT: Mô phỏng được hình dáng nhân vật theo tỉ lệ đầu người bằng dây thép và đất nặn đơn giản.

Tuần	Chủ đề	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
23-24		2	Bài 11: Vẻ đẹp của nhân vật trong tranh thời Phục hưng. (Kiểm tra giữa học kì II)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được cách mô phỏng hình chân dung trong tranh thời Phục hưng. - Vẽ mô phỏng được nhân vật trong tranh thời Phục hưng. - Phân tích được nét đẹp đặc trưng của chân dung nhân vật trong tranh Phục hưng và trong bài vẽ. - Có ý thức phát huy giá trị thẩm mỹ của nghệ thuật Phục hưng trong học tập và sáng tạo. <p>- HSKT: Nêu được cách mô phỏng hình chân dung trong tranh thời Phục hưng</p>
25-26		2	Bài 12: Những mảnh ghép thú vị	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra được vẻ đẹp tạo hình và cách làm tranh ghép mảnh bằng giấy màu. - Tạo được bức tranh ghép mảng bằng giấy, bìa màu. - Phân tích được vẻ đẹp tạo hình của tranh ghép mảnh qua sản phẩm mỹ thuật. - Nêu được vai trò và giá trị của việc ứng dụng hình thức tranh Mosaic trong cuộc sống. <p>- HSKT: Tạo được bức tranh ghép mảng bằng giấy, bìa màu đơn giản.</p>
27-28	Chủ đề: Cuộc sống xưa và nay.	2	Bài 13: Chạm khắc đình làng	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra được vẻ đẹp tạo hình và cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc đình làng. - Mô phỏng được một hình ảnh chạm khắc đình làng bằng đất nặn hoặc vật liệu dẻo. - Phân tích được vẻ đẹp của hình khối, tỉ lệ trong sản phẩm mỹ thuật. - Nêu được giá trị lịch sử, văn hóa của nghệ thuật điêu khắc đình làng. <p>- HSKT: Mô phỏng được một hình ảnh chạm khắc đình làng bằng đất nặn đơn giản.</p>
29-30		2	Bài 14: Nét, màu trong tranh dân gian Hàng Trống	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được nét, màu sắc đặc trưng và hình thức thể hiện của tranh dân gian Hàng Trống. - Vẽ mô phỏng được một bức tranh dân gian Hàng Trống. - Phân tích được nét, màu trong tranh dân gian Hàng Trống và trong bài vẽ. - Có ý thức vận dụng các giá trị thẩm mỹ của tranh dân gian trong học tập và trong cuộc sống. <p>- HSKT: Vẽ mô phỏng được một bức tranh dân gian Hàng Trống đơn giản.</p>
31-32		2	Bài 15: Tranh vẽ theo hình thức ước lệ (Kiểm tra cuối học kì II)	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra được cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian. - Vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động ngày hè theo hình thức ước lệ. - Phân tích được nét đặc trưng về tỉ lệ nhân vật, màu sắc không gian trong tranh dân gian và trong bài vẽ. - Có ý thức vận dụng nét vẽ của tranh dân gian trong học tập và sáng tạo. <p>- HSKT: Vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động ngày hè theo hình thức ước lệ.</p>
33-34		2	Bài 16: Sắc màu của tranh in	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được nét đặc trưng của hình in và kĩ thuật tạo tranh in độc bản đơn giản. - Tạo được tranh in từ mica. - Phân tích được màu sắc, chất cảm của hình in trong sản phẩm mỹ thuật. - Chỉ ra được đặc điểm của tranh in độc bản. <p>- HSKT: Tạo được tranh in từ mica đơn giản.</p>
35		1	Tổng kết năm học: Trưng bày sản phẩm mỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các hình thức mỹ thuật của mỗi bài học. - Lựa chọn trưng bày được các sản phẩm mỹ thuật. - Chỉ ra được các yếu tố và nguyên lí mỹ thuật được sử dụng trong sản phẩm. <p>- HSKT: Lựa chọn trưng bày được các sản phẩm mỹ thuật.</p>

2.2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa học kỳ 1	45 phút	Tuần 8	- Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt những yêu cầu theo nội dung chương trình	Thực hành
Cuối học kỳ 1	45 phút	Tuần 16	- Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt những yêu cầu theo nội dung các chủ đề.	Thực hành
Giữa học kỳ 2	45 phút	Tuần 24	- Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt những yêu cầu theo nội dung chương trình.	Thực hành

Cuối học kỳ 2	45 phút	Tuần 32	- Các sản phẩm mô hình của HS đạt những yêu cầu theo nội dung các chủ đề	Thực hành
---------------	---------	---------	--	-----------

II. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Năm học 2024-2025)

1. Khối lớp: 7 Số học sinh: 158

STT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1	Chủ đề: Cuộc sống xưa và nay Bài 13: Chạm khắc đình làng (Tham quan đình làng, chùa, văn miếu... tại địa phương)	- Chỉ ra được vẻ đẹp tạo hình và cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc đình làng. - Mô phỏng được một hình ảnh chạm khắc đình làng bằng đất nặn hoặc vật liệu dẻo. - Phân tích được vẻ đẹp của hình khối, tỉ lệ trong sản phẩm mỹ thuật. - Nêu được giá trị lịch sử, văn hóa của nghệ thuật điêu khắc đình làng.	2	Theo ppct	Đình làng tại địa phương.	GV dạy bộ môn Mỹ Thuật	BGH, TPT, GVCN ...	- Máy ảnh phục vụ hoạt động trải nghiệm để báo
2.	Hội thi vẽ tranh” Vì một cộng đồng văn minh sạch sẽ”	Vẽ được bức tranh đúng với chủ đề, đường nét, màu sắc đẹp	4		Sân trường	GV TPT	GVCN, GV TPT,G VMT	Máy ảnh, sân thuyết trình

Phụ lục I (Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN PHẦN MÔN MĨ THUẬT 8

(Năm học 2024 - 2025)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 04; Số học sinh: 149 ; Trong đó số học sinh khuyết tật: 0; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):.....

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên 1 ; Trình độ đào tạo: Đại học

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt

3. Thiết bị dạy học:(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục

Mĩ thuật 8:

STT	Thiết bị/đồ dùng dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	- Tranh vẽ của họa sĩ Paul Gauguin - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Màu vẽ, cọ (hoặc màu sáp), giấy vẽ	1 bộ 1 bộ 1 bộ/nhóm	Bài 1: Thiên nhiên trong tranh của họa sĩ Paul Gauguin	
2	- Tranh về một số tác phẩm của họa sĩ Pablo Picasso	1 bộ	Bài 2: Nghệ thuật tranh cắt dán (Collage art)	

	- Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Giấy vẽ, bút vẽ, màu, giấy màu, giấy bìa, kéo, hồ	1 bộ 1 bộ/nhóm		
3	- Tranh một số tác phẩm chân dung biểu cảm của họa sĩ tiêu biểu - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Màu vẽ, cọ (hoặc màu sáp), giấy vẽ, bút vẽ	1 bộ 1 bộ 1 bộ/hs	Bài 3: Tranh chân dung theo trường phái Biểu hiện	
4	- Tranh một số tác phẩm tranh sơn mài tiêu biểu - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Giấy bìa các-tông, vỏ trứng, keo dán, giấy vẽ, bút vẽ, màu vẽ, chai.	1 bộ 1 bộ 1 bộ/nhóm	Bài 4: Nét đặc trưng trong tranh sơn mài Việt Nam	
5	- Tranh mẫu về tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Màu vẽ, cọ (hoặc màu sáp), bút vẽ, giấy vẽ	1 bộ 1 bộ 1 bộ/hs	Bài 5: Nét đẹp trong tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh	
6	- Hình ảnh tượng chân dung điêu khắc hiện đại Việt Nam - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Đất nặn, dụng cụ tạo hình	1 bộ 1 bộ 1 bộ/hs	Bài 6: Tượng chân dung nhân vật	
7	- Tranh một số tác phẩm trang trí trên vải của dân tộc thiểu số - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Bút vẽ, màu vẽ, giấy bìa các tông, kéo, dây sợi, vải ni, hồ dán, kéo, vật liệu sẵn có	1 bộ 1 bộ 1 bộ/nhóm	Bài 7: Tạo mẫu nền trang trí với họa tiết dân tộc thiểu số Việt Nam	
8	- Tranh một số sản phẩm ứng dụng của họa tiết dân tộc trong cuộc sống - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Bút vẽ, màu vẽ, giấy vẽ, hồ dán, kéo, sản phẩm của bài học trước.	1 bộ 1 bộ/nhóm	Bài 8: Thiết kế trang phục với họa tiết dân tộc	
9	- Bài vẽ, sản phẩm mỹ thuật của HS đã thực hiện ở HKI - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi)	1 bộ/nhóm 1 bộ	Tổng kết HKI: Trưng bày sản phẩm mỹ thuật	
10	- Tranh ảnh về sản phẩm tạo dáng mô hình nội thất của HS và trong cuộc sống - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Bút vẽ, màu vẽ, giấy bìa các tông, kéo, hồ dán, kéo	1 bộ 1 bộ 1 bộ/nhóm	Bài 9: Thiết kế sản phẩm nội thất	
11	- Tranh ảnh về sản phẩm mô hình thiết kế nội thất của HS làm và trong cuộc sống - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Bút vẽ, màu vẽ, giấy bìa các tông, kéo, hồ dán, kéo, sản phẩm nội thất của bài 9	1 bộ 1 bộ 1 bộ/nhóm	Bài 10: Thiết kế mô hình căn phòng	
12	- Tranh ảnh về một số tác phẩm nghệ thuật trang trí bằng chấm. - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Màu vẽ, cọ (hoặc màu sáp), giấy vẽ, bút vẽ, hoa, lá,..	1 bộ 1 bộ 1 bộ/hs	Bài 11: Tạo họa tiết trang trí bằng chấm màu	
13	- Tranh ảnh về một số bài vẽ tranh tĩnh vật của HS và của họa sỹ - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Màu vẽ, cọ (hoặc màu sáp), giấy vẽ, bút vẽ, vật mẫu dạng khối trụ, khối cầu và khối lập phương, vải nền, que đo	1 bộ 1 bộ 1 bộ/nhóm	Bài 12: Tranh tĩnh vật	
14	- Tranh ảnh về tranh vẽ có sắc màu tương phản - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Bút chì, giấy vẽ, màu vẽ, giấy màu,..	1 bộ 1 bộ 1 bộ/hs	Bài 13: Tranh trang trí với các màu tương phản	

15	- Tranh ảnh về hình ảnh tranh áp phích. - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Màu vẽ, cọ (hoặc màu sáp), giấy vẽ, bút vẽ, giấy màu, hồ dán	1 bộ 1 bộ 1 bộ/nhóm	Bài 14: Tranh áp phích	
16	- Tranh ảnh về ngành nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Màu vẽ, cọ (hoặc màu sáp), giấy vẽ, bút vẽ, hình ảnh liên quan đến mỹ thuật tạo hình.	1 bộ 1 bộ 1 bộ/hs	Bài 15: Khái quát về ngành nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình	
17	- Tranh ảnh về ngành nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi), - Giấy màu, tẩy, bút chì, màu vẽ, keo dán, bìa mica, bút lông	1 bộ 1 bộ 1 bộ/nhóm	Bài 16: Đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình	
18	- Bài vẽ, sản phẩm mỹ thuật của HS đã thực hiện trong năm học - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi)	1 bộ 1 bộ	Tổng kết năm học: Trưng bày sản phẩm	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập(Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng học bộ môn mỹ thuật	01	Sử dụng cho các tiết thực hành môn Mỹ thuật	

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình Mỹ thuật 8:

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	Giải thích thuật ngữ		- Nắm bắt được khái niệm một số thuật ngữ sử dụng trong SGK Mỹ thuật lớp 8 - Nắm bắt được cấu trúc cũng như cách sử dụng SGK Mỹ thuật lớp 8 - Nắm bắt được các yêu cầu chung của môn Mỹ thuật lớp 8 để từ đó có sự chuẩn bị tốt cho việc học môn Mỹ thuật lớp 8
	CHỦ ĐỀ 1: NGHỆ THUẬT HIỆN ĐẠI THẾ GIỚI	6	– Chỉ ra được đặc điểm của Mỹ thuật thời kì Ấn tượng. Kể được tên một vài tác phẩm tiêu biểu của họa sĩ Paul Gauguin, Van Gogh. – Phân tích, so sánh được sự tương đồng và khác biệt giữa hai tác phẩm cùng trường phái. – Vận dụng được phong cách, bút pháp của trường phái nghệ thuật Ấn tượng vào thực hành sáng tạo. – Có ý thức học hỏi phong cách sáng tác của các họa sĩ trong học tập và sáng tạo mỹ thuật.
2	Bài 1: Thiên nhiên trong tranh của họa sĩ Paul Gauguin	2	– Nêu được khái quát về trường phái Ấn tượng; Tóm tắt được vài nét về cuộc đời họa sĩ Paul Gauguin; Phân tích được cách thể hiện màu sắc, ánh sáng và không gian trong tranh của họa sĩ và trong bài vẽ. – Mô phỏng được bức tranh theo phong cách của họa sĩ Paul Gauguin với các nhân vật mới. – Vận dụng cách thể hiện màu sắc, ánh sáng trong tranh của họa sĩ để sáng tạo được sản phẩm mỹ thuật phục vụ cuộc sống. – Có ý thức tìm hiểu tinh hoa mỹ thuật thế giới để làm giàu nền nghệ thuật dân tộc.
3	Bài 2: Nghệ thuật tranh cắt dán (Collage art)	2	– Nêu được khái quát tiến trình phát triển, đặc điểm tác phẩm, tác giả tiêu biểu của trường phái Lập thể. Phân tích được sự đa dạng về hình ảnh, màu sắc trong tác phẩm của trường phái Lập thể và sản phẩm mỹ thuật. – Tạo được bức tranh cắt dán – Collage art, theo trường phái Lập thể từ những hình ảnh, màu sắc có sẵn trên vật liệu. – Vận dụng được cách tạo bức tranh cắt dán để làm các sản phẩm mỹ thuật khác từ vật liệu tái chế. – Chia sẻ được ý nghĩa và giá trị của việc sử dụng vật liệu tái chế, góp phần bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp.
4	Bài 3: Tranh chân dung theo trường phái Biểu hiện	2	– Nêu được tiến trình phát triển, đặc điểm tác phẩm, tác giả tiêu biểu của trường phái Biểu hiện. – Phân tích được nét, màu biểu cảm trong tranh của họa sĩ thuộc trường phái Biểu hiện và sản phẩm mỹ thuật. – Vẽ được tranh chân dung với nét, màu thể hiện trạng thái cảm xúc của nhân vật theo trường phái Biểu hiện. – Sử dụng được nét, hình, màu trong tranh của trường phái Biểu hiện để vẽ chân dung người thân, bạn bè.

			– Tôn trọng sự khác biệt về cách thể hiện đặc điểm riêng bên ngoài và cảm xúc của người khác.
	CHỦ ĐỀ 2: NGHỆ THUẬT HIỆN ĐẠI VIỆT NAM	6	<ul style="list-style-type: none"> – Chỉ ra được hình thức và đặc điểm của một số thể loại mỹ thuật Việt Nam Hiện đại. – Tạo được sản phẩm mỹ thuật 2D, 3D với các chất liệu, hình thức khác nhau. – Kể được tên một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của mỹ thuật Việt Nam Hiện đại. – Chỉ ra được sự khác biệt giữa các hình thức mỹ thuật trong chủ đề. – Nêu được cảm nhận về giá trị thẩm mỹ của tác phẩm mỹ thuật Việt Nam Hiện đại.
5	Bài 4: Nét đặc trưng trong tranh sơn mài Việt Nam	2	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được khái quát về nghệ thuật tranh sơn mài Việt Nam. Tóm tắt được cuộc đời, sự nghiệp và đóng góp của họa sĩ Nguyễn Gia Trí cho nghệ thuật tranh sơn mài. Chỉ ra và phân tích được cách sử dụng vỏ trứng để tạo hình, màu và chất cảm trong tranh. – Tạo được bức tranh có sử dụng vỏ trứng để tạo hình, màu và chất cảm. – Vận dụng kỹ thuật gắn vỏ trứng để trang trí các sản phẩm mỹ thuật khác trong cuộc sống. – Xác định được trách nhiệm trong học tập, sáng tạo và phát huy giá trị văn hoá, nghệ thuật của dân tộc trong cuộc sống.
6	Bài 5: Nét đẹp trong tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh	2	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được khái quát về nghệ thuật tranh lụa Việt Nam. Tóm tắt được cuộc đời, sự nghiệp và nét đặc trưng trong tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh. – Sử dụng cách vẽ màu nước để mô phỏng được bức tranh theo phong cách của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh. – Vận dụng được kỹ thuật vẽ màu nước để tạo một bức tranh. – Trân trọng, giữ gìn bản sắc và phát huy được giá trị, vẻ đẹp văn hoá, nghệ thuật của dân tộc trong học tập và sáng tạo.
7	Bài 6: Tượng chân dung nhân vật	2	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được khái quát về thành tựu, một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của điêu khắc hiện đại Việt Nam. Chỉ ra được cách tạo hình khối, chất cảm cho tượng chân dung nhân vật. – Tạo được tượng chân dung nhân vật có tỉ lệ hài hoà với hình mẫu bằng đất nặn. – Sử dụng được cách tạo khối, chất cảm cho tượng chân dung nhân vật em yêu thích. – Tôn trọng sự khác biệt về cách thể hiện đặc điểm riêng bên ngoài và cảm xúc của mỗi cá nhân trong cuộc sống.
	CHỦ ĐỀ 3: MỸ THUẬT CỦA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM	4	<ul style="list-style-type: none"> – Xác định được ý tưởng và cách tạo sản phẩm phù hợp với hình thức mỹ thuật. – Vận dụng được nét đặc trưng về tạo hình trang trí của các dân tộc thiểu số vào thực hành sáng tạo sản phẩm. – Chỉ ra được nét đặc trưng của họa tiết dân tộc thiểu số và ý tưởng sáng tạo trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật. – Phân tích được sự tương đồng và khác biệt giữa các sản phẩm thiết kế. – Nhận định được đời sống văn hoá, xã hội thông qua hình ảnh trên di sản văn hoá nghệ thuật để có ý thức bảo tồn, phát triển đúng cách và hiệu quả.
8	Bài 7: Tạo mẫu nền trang trí với họa tiết dân tộc thiểu số Việt Nam	2	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được cách sắp xếp họa tiết, màu sắc trong mẫu vẽ vải của dân tộc thiểu số. – Tạo được khuôn in với hình họa tiết dân tộc thiểu số. – Sử dụng khuôn để in được nền trang trí theo nguyên lý lặp lại. – Chia sẻ được ý tưởng vận dụng, phát huy các giá trị văn hoá nghệ thuật truyền thống của dân tộc trong học tập và trong cuộc sống.
9	Bài 8: Thiết kế trang phục với họa tiết dân tộc	2	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được vẻ đẹp của họa tiết dân tộc, màu sắc hài hoà trong một sản phẩm thời trang. Nêu được cách tạo hình và thiết kế sản phẩm thời trang từ nền trang trí họa tiết dân tộc thiểu số. – Thiết kế được bộ trang phục với họa tiết dân tộc thiểu số. – Có ý tưởng và chia sẻ cách thiết kế thời trang từ những họa tiết dân tộc thiểu số. – Chỉ ra được trách nhiệm của cá nhân trong việc bảo tồn, phát triển di sản văn hoá dân tộc trong cuộc sống và trong học tập, sáng tạo.
10	Tổng kết HKI: Trưng bày sản phẩm mỹ thuật	1	<ul style="list-style-type: none"> – Chỉ ra được các yếu tố, nguyên lý tạo hình được vận dụng trong sản phẩm mỹ thuật. Nêu được tên và hình thức mỹ thuật đặc trưng của các bài trong học kì I. – Tạo và trưng bày được sản phẩm mỹ thuật của bài học yêu thích. – Đánh giá được kết quả học tập môn Mỹ thuật của bản thân và của bạn.

	CHỦ ĐỀ 4: NỘI THẤT CĂN PHÒNG	4	<ul style="list-style-type: none"> – Chỉ ra được đặc điểm, cách tạo hình sản phẩm mỹ thuật và mô hình không gian nội thất. – Tạo được phom dáng sản phẩm mỹ thuật nội thất và mô hình không gian một căn phòng. – Phân tích, so sánh được sự tương đồng, khác biệt giữa hình khối và không gian trong sản phẩm mỹ thuật. – Chia sẻ được nét đẹp văn hoá trong sản phẩm mỹ thuật. Tôn trọng sự khác biệt trong học tập và sáng tạo.
11	Bài 9: Thiết kế sản phẩm nội thất	2	<ul style="list-style-type: none"> – Phân tích được vẻ đẹp tạo hình và công năng sử dụng của sản phẩm mỹ thuật. Trình bày được ý tưởng và cách thiết kế tạo dáng sản phẩm nội thất. – Thiết kế được hình dáng sản phẩm nội thất từ giấy bìa. – Vận dụng được phương pháp sáng tạo từ bài đề thực hiện một mô hình sản phẩm nội thất. – Chia sẻ được trách nhiệm của cá nhân đối với việc sử dụng vật liệu để tiết kiệm và bảo vệ môi trường.
12	Bài 10: Thiết kế mô hình căn phòng	2	<ul style="list-style-type: none"> – Phân tích được sự hài hoà về hình khối và không gian trong sản phẩm mỹ thuật. Nêu được cách sắp xếp đồ vật tạo không gian nội thất phù hợp với chức năng của căn phòng. – Thiết kế được mô hình một không gian nội thất phù hợp với công năng sử dụng. – Vận dụng kiến thức và kỹ năng vào thiết kế mô hình không gian nội thất cho căn nhà của mình và người thân trong tương lai. – Có ý thức bản thân và nhắc nhở người xung quanh về việc giữ gìn, bảo quản đồ nội thất.
	CHỦ ĐỀ 5: MỸ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG	8	<ul style="list-style-type: none"> – Chỉ ra được vai trò, đặc điểm và vẻ đẹp của một số hình thức MT trong học tập và cuộc sống. – Tạo được sản phẩm mỹ thuật đúng phương pháp trong thực hành sáng tạo. – Phân tích được nét đặc trưng và vai trò của các bài học trong sáng tạo mỹ thuật. – Có ý thức kế thừa tinh hoa của các tác phẩm mỹ thuật trong học tập và sáng tạo.
13	Bài 11: Tạo hoạ tiết trang trí bằng chấm màu	2	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được sự tương đồng và khác biệt của hoạ tiết vẽ bằng chấm trong sản phẩm mỹ thuật và trong bài vẽ. Chỉ ra được phương thức chếp và cách điệu hoa, lá bằng chấm màu để tạo hoạ tiết trang trí. – Tạo được hoạ tiết trang trí hình hoa, lá từ các chấm màu. – Vận dụng kỹ thuật từ bài học vào những nội dung sáng tạo mỹ thuật khác. – Nêu được trách nhiệm, rèn luyện đức tính chăm chỉ trong học tập và cuộc sống.
14	Bài 12: Tranh tĩnh vật	2	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được tỉ lệ, độ đậm nhạt, hình khối và không gian phức hợp trong bài vẽ. – Nêu được cách vẽ nhóm mẫu vật có dạng khối trụ, khối cầu, khối lập phương bằng quan sát thực tế. – Vẽ và diễn tả được hình khối của đồ vật có tỉ lệ phù hợp với mẫu vật bằng bút chì. – Có khả năng vận dụng kỹ năng diễn tả các đồ vật, vật dụng trong các trường hợp khác ở trạng thái tĩnh. – Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp của đồ vật và giá trị thẩm mỹ của tranh tĩnh vật trong cuộc sống.
15	Bài 13: Tranh trang trí với các màu tương phản	2	<ul style="list-style-type: none"> – Phân tích được nét, hình, màu tương phản trong tranh và trong bài vẽ. Chỉ ra được cách sử dụng màu tương phản tạo bức tranh trang trí. – Vẽ được bức tranh trang trí có màu sắc tươi vui, rực rỡ. – Áp dụng được kiến thức, kỹ năng tạo hiệu quả tranh có sắc thái tương phản. – Chia sẻ được giá trị thẩm mỹ của bức tranh có hoà sắc màu tương phản.
16	Bài 14: Tranh áp phích	2	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được giá trị của hình ảnh có tính tượng trưng, tính biểu tượng và cách sử dụng chữ, hình, màu trong áp phích. – Tạo được tranh áp phích về chủ đề văn hoá – xã hội. – Vận dụng kiến thức, kỹ năng của bài học để vẽ được tranh áp phích với các chủ đề khác nhau. – Chia sẻ với người thân, bạn bè về trách nhiệm đối với các vấn đề văn hoá – xã hội được tuyên truyền, cổ động.
	CHỦ ĐỀ 6: HƯỚNG NGHIỆP	5	<ul style="list-style-type: none"> – Liệt kê, chỉ ra được cách thực hiện và giới thiệu những ngành nghề thuộc Mỹ thuật tạo hình. – Tạo và thuyết trình được về các ngành nghề thuộc Mỹ thuật tạo hình bằng video clip hoặc hình thức nghệ thuật thị giác khác. – Phân tích được vai trò, giá trị của Mỹ thuật tạo hình trong đời sống văn hoá, xã hội. – Chia sẻ được về đặc thù lĩnh vực chuyên ngành yêu thích trong Mỹ thuật tạo hình. Có ý thức tìm hiểu, hỗ trợ bạn

			trong các lĩnh vực mình hiểu biết
17	Bài 15: Khái quát về ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình	2	<ul style="list-style-type: none"> Chỉ ra được vai trò, hình thức thể hiện của một số ngành nghề Mĩ thuật tạo hình và liệt kê được một số ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình. Biết cách tìm hiểu, nghiên cứu các ngành nghề và các vấn đề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình và làm được sản phẩm báo cáo kết quả. Sử dụng kiến thức từ bài học để đưa ra quyết định lựa chọn nghề nghiệp tương lai của bản thân. Chia sẻ được về ngành nghề liên quan đến MT tạo hình có tiềm năng phát triển trong tương lai.
18	Bài 16: Đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình	2	<ul style="list-style-type: none"> Phân tích, so sánh và nêu được các yếu tố đặc trưng của một số nghề liên quan đến MT tạo hình. Tạo được sản phẩm giới thiệu về các yếu tố đặc trưng của một số nghề liên quan đến MT tạo hình. Chia sẻ được về ngành nghề Mĩ thuật tạo hình có tiềm năng phát triển trong tương lai.
19	Bài tổng kết: Trưng bày sản phẩm mĩ thuật	1	<ul style="list-style-type: none"> Chỉ ra được nét đặc trưng về ngôn ngữ tạo hình của sản phẩm mĩ thuật và nêu được tên của các hình thức mĩ thuật đã học trong năm ở lớp 8. Tạo được không gian trưng bày sản phẩm mĩ thuật phù hợp. Đánh giá được kết quả học tập môn Mĩ thuật của bản thân và của bạn.

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ Mĩ thuật 8:

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 09	<ul style="list-style-type: none"> Tạo được bức tranh có sử dụng vô trùng để tạo hình, màu và chất cảm. Vận dụng kĩ thuật gắn vô trùng để trang trí các sản phẩm mĩ thuật khác trong cuộc sống. Xác định được trách nhiệm trong học tập, sáng tạo và phát huy giá trị văn hoá, nghệ thuật của dân tộc trong cuộc sống. 	Bài thực hành
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 17	<ul style="list-style-type: none"> Thiết kế được bộ trang phục với hoạ tiết dân tộc thiểu số. Có ý tưởng và chia sẻ cách thiết kế thời trang từ những hoạ tiết dân tộc thiểu số. Chỉ ra được trách nhiệm của cá nhân trong việc bảo tồn, phát triển di sản văn hoá dân tộc trong cuộc sống và trong học tập, sáng tạo. 	Bài thực hành
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	<ul style="list-style-type: none"> Vẽ và diễn tả được hình khối của đồ vật có tỉ lệ phù hợp với mẫu vật bằng bút chì. Có khả năng vận dụng kĩ năng diễn tả các đồ vật, vật dụng trong các trường hợp khác ở trạng thái tĩnh. 	Bài thực hành
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 34	<ul style="list-style-type: none"> Tạo được sản phẩm giới thiệu về các yếu tố đặc trưng của một số nghề liên quan đến MT tạo hình. Chia sẻ được về ngành nghề Mĩ thuật tạo hình có tiềm năng phát triển trong tương lai. 	Bài thực hành

III. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Năm học 2024-2025)

1. Khối lớp: 8; Số học sinh: 149

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	CHỦ ĐỀ 3: MĨ THUẬT CỦA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM	<ul style="list-style-type: none"> Nhận biết được cách sắp xếp hoạ tiết, màu sắc trong mẫu vẽ vải của dân tộc thiểu số. Tạo được khuôn in với hình hoạ tiết dân tộc thiểu số. Sử dụng khuôn để in được nền trang trí 	2	Theo PPCT	Phòng học	GV dạy bộ môn Mĩ Thuật	BGH, HC MHS, GVCN...	- Máy ảnh phục vụ hoạt động trải nghiệm để báo cáo

	Bài 7: Tạo mẫu nền trang trí với họa tiết dân tộc thiểu số Việt Nam	theo nguyên lí lặp lại. – Chia sẻ được ý tưởng vận dụng, phát huy các giá trị văn hoá nghệ thuật truyền thống của dân tộc trong học tập và trong cuộc sống						
--	---	---	--	--	--	--	--	--

Phụ lục I (Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN: NGHỆ THUẬT – PHÂN MÔN: MĨ THUẬT - KHỐI 9
(Năm học 2024- 2025)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 3 ; Số học sinh: 108.; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):.....

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 1; Trình độ đào tạo: ; Cao đẳng: ; Đại học: 1; Trên đại học:0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ¹: Tốt:1; Khá:.....; Đạt:.....; Chưa đạt:.....

3. Thiết bị dạy học:(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị/đồ dùng dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
CHỦ ĐỀ 1: TƯ LIỆU THỰC TẾ VÀ SÁNG TÁC				
1	- Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Hình kí họa dáng người của họa sĩ. - Màu vẽ, chì, tẩy, giấy vẽ	1 bộ 1 bộ 1 bộ/nhóm/HS	Bài 1. VẼ KÍ HỌA DÁNG NGƯỜI	
2	- Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Tranh vẽ kí họa dáng người đang hoạt động đã chuẩn bị. - Màu vẽ, chì, tẩy, giấy vẽ	1 bộ 1 bộ 1 bộ/nhóm/HS	Bài 2: SỬ DỤNG TƯ LIỆU KÍ HỌA TRONG BỐ CỤC TRANH	
CHỦ ĐỀ 2: KỸ THUẬT VÀ CHẤT LIỆU				
3	- Tranh một số tác phẩm tranh vẽ theo phong cách siêu thực của họa sĩ tiêu biểu - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Màu vẽ, giấy vẽ, bút vẽ	1 bộ 1 bộ 1 bộ/HS	Bài 3: VẼ TRANH SIÊU THỰC	
4	- Một số tác phẩm theo thể loại điêu khắc cân bằng động của họa sĩ tiêu biểu - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Giấy bìa các-tông, dây thép buộc, keo dán, giấy vẽ, bút vẽ, màu vẽ, vật liệu	1 bộ 1 bộ	Bài 4: TẠO TÁC PHẨM THEO THỂ LOẠI ĐIÊU KHẮC CÂN BẰNG ĐỘNG	

¹ Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

	đã qua sử dụng.	1 bộ/nhóm/HS		
5	- Quần áo đã qua sử dụng, kim chỉ, kéo... - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Màu vẽ, cọ, bút vẽ, giấy vẽ...	1 bộ/nhóm/HS 1 bộ 1 bộ/nhóm/HS	Bài 5: THIẾT KẾ THỜI TRANG TỪ TRANG PHỤC ĐÃ QUA SỬ DỤNG	
CHỦ ĐỀ 3: THƯƠNG HIỆU VÀ SẢN PHẨM				
6	- Hình ảnh các sản phẩm thiết kế đồ lưu niệm - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Đất nặn, dụng cụ tạo hình, hình ảnh mẫu để tạo sản phẩm lưu niệm	1 bộ/nhóm/HS 1 bộ 1 bộ/nhóm/HS	Bài 6: THIẾT KẾ ĐỒ LƯU NIỆM	
7	- Hình ảnh các sản phẩm thiết kế và trang trí bao bì trong cuộc sống - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Bút vẽ, màu vẽ, giấy bìa các tông, bìa màu, vỏ hộp, kéo, dây sợi, vải nỉ, hồ dán, kéo, các vật liệu sẵn có...	1 bộ/nhóm/ HS 1 bộ 1 bộ/nhóm/ HS	Bài 7: THIẾT KẾ VÀ TRANG TRÍ BAO BÌ	
8	- Hình ảnh các sản phẩm thiết kế tờ gấp trong cuộc sống - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Bút vẽ, màu vẽ, các tranh ảnh liên quan đến nội dung thông tin trên tờ gấp.	1 bộ/nhóm 1 bộ 1 bộ/nhóm HS	Bài 8: THIẾT KẾ TỜ GẤP	
CHỦ ĐỀ 4: TẠO HÌNH NHÂN VẬT VÀ SẢN KHẤU RỐI DÂY				
9	- Vật liệu để tạo và trưng bày sản phẩm mỹ thuật - Bài vẽ, sản phẩm mỹ thuật của HS đã thực hiện ở HKI - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi)	1 bộ/nhóm 1 bộ	TỔNG KẾT HỌC KÌ I: Trưng bày sản phẩm mỹ thuật	
10	- Tranh ảnh, vi deo và sản phẩm rối dây - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Bút vẽ, màu vẽ, giấy bìa, hồ dán, kéo, băng dính. Các vật tìm được có dạng hình hộp, hình trụ, dây dù, dây thép, bìa cứng...	1 bộ/ nhóm HS 1 bộ 1 bộ/nhóm/ HS	Bài 9: TẠO HÌNH NHÂN VẬT RỐI DÂY	
CHỦ ĐỀ 5: NGHỆ THUẬT ĐƯƠNG ĐẠI THẾ GIỚI				
11	- Tranh ảnh về sản phẩm mô hình thiết kế sân khấu biểu diễn rối - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Bút vẽ, màu vẽ, giấy bìa cứng, hồ dán, kéo, băng dính. Các vật tìm được có dạng hình hộp, hình trụ, dây dù, dây thép, bìa màu...	1 bộ/nhóm/ HS 1 bộ 1 bộ 1 bộ/nhóm	Bài 10: THIẾT KẾ SÂN KHẤU BIỂU DIỄN RỐI DÂY	
12	- Tranh ảnh về một số tác phẩm nghệ thuật vẽ theo phong cách nghệ thuật pop art - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Màu vẽ, giấy vẽ, bút vẽ, hồ dán...	1 bộ/nhóm HS 1 bộ 1 bộ/HS	Bài 11: VẼ TRANH THEO PHONG CÁCH NGHỆ THUẬT POP ART	
CHỦ ĐỀ 6: NGHỆ THUẬT ĐƯƠNG ĐẠI VIỆT NAM				
13	- Sản phẩm về một số sản phẩm của HS và của nhà nghệ thuật về phim thể nghiệm nghệ thuật - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Màu vẽ, giấy vẽ, bút vẽ, điện thoại thông minh, máy ảnh, máy tính (nếu	1 bộ/nhóm 1 bộ	Bài 12: PHIM THỂ NGHIỆM NGHỆ THUẬT (VIDEO ART)	

	có)...	1 bộ/nhóm/HS	
14	- Tranh in của họa sĩ - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Bút chì, giấy vẽ, màu vẽ, mica, bút chì, bút dạ đen, băng dính giấy, lô lăn màu...	1 bộ/nhóm 1 bộ 1 bộ/nhóm/HS	Bài 13: TRANH IN ĐƯƠNG ĐẠI
CHỦ ĐỀ 7: HƯỚNG NGHIỆP			
15	- Tranh ảnh về sản phẩm hình ảnh tác phẩm sắp đặt - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Màu vẽ, giấy vẽ, bút vẽ, các vật liệu tìm được	1 bộ 1 bộ 1 bộ/nhóm/HS	Bài 14: NGHỆ THUẬT SẮP ĐẶT
16	- Tranh ảnh về ngành nghề liên quan đến mỹ thuật ứng dụng - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi) - Giấy màu, tẩy, bút chì, màu vẽ, keo dán, máy tính hoặc điện thoại thông minh, internet, hình ảnh liên quan đến mỹ thuật ứng dụng.	1 bộ/ nhóm HS 1 bộ 1 bộ/ nhóm/HS	Bài 15: KHÁI QUÁT VỀ NGÀNH NGHỀ LIÊN QUAN ĐẾN MỸ THUẬT ỨNG DỤNG
17	- Tranh ảnh về ngành nghề liên quan đến mỹ thuật ứng dụng - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi), - Giấy màu, tẩy, bút chì, màu vẽ, keo dán, máy tính hoặc điện thoại thông minh, internet, hình ảnh liên quan đến mỹ thuật ứng dụng.	1 bộ 1 bộ 1 bộ/nhóm	Bài 16: ĐẶC TRƯNG CỦA MỘT SỐ NGHỀ LIÊN QUAN ĐẾN MỸ THUẬT ỨNG DỤNG
18	- Bài vẽ, sản phẩm mỹ thuật của HS đã thực hiện trong năm học - Máy tính, máy chiếu (hoặc tivi)	1 bộ/ HS 1 bộ	TỔNG KẾT HỌC KÌ II: Trung bày sản phẩm mỹ thuật

1.4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Sân đa năng	01	Trung bày kết quả học tập của HS	
2	Phòng học	01	Các tiết học chính khóa	

II. Kế hoạch dạy học:

1. Phân phối chương trình:

Cả năm: 35 tuần x 1 tiết = 35 tiết.

HK1: 18 tuần x 1 tiết = 18 tiết;

Tuần	Chủ đề	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
HỌC KỲ I				
1-2	CHỦ ĐỀ 1: TƯ LIỆU THỰC TẾ VÀ SÁNG	2	Bài 1: VẼ KÍ HỌA DÁNG NGƯỜI	- Nêu được vai trò của hình dáng và tỉ lệ người trong vẽ kí họa. - Vẽ được nhóm dáng người đang hoạt động có tỉ lệ phù hợp với hình mẫu.

	TÁC		<ul style="list-style-type: none"> – Vận dụng được các kí hoạ dáng người đang hoạt động làm tư liệu cho bài học khác. – Có ý thức rèn luyện vẽ dáng người để nâng cao kĩ năng trong học tập.
3-4		2	<p>Bài 2: SỬ DỤNG TƯ LIỆU KÍ HOẠ TRONG BỐ CỤC TRANH</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nêu được cách sử dụng tư liệu kí hoạ dáng người để tạo bố cục tranh. – Tạo được bố cục tranh từ các hình kí hoạ đã chuẩn bị. – Chỉ ra được nét đẹp về nhịp điệu của các dáng người trong tranh và bài vẽ. – Có ý thức trách nhiệm trong việc sử dụng tư liệu kí hoạ chung.
5-6	CHỦ ĐỀ 2: KỸ THUẬT VÀ CHẤT LIỆU	2	<p>Bài 3: VẼ TRANH SIÊU THỰC</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nêu được nét đặc trưng về hình, không gian của nghệ thuật siêu thực. – Vẽ được một bức tranh theo phong cách siêu thực lấy cảm hứng từ một tác phẩm siêu thực. – Chỉ ra được cảm xúc thẩm mỹ của hình, không gian trong tranh siêu thực. – Tôn trọng sự khác biệt về ý tưởng và thẩm mỹ trong sáng tạo nghệ thuật.
7-8		2	<p>Bài 4: TẠO TÁC PHẨM THEO THỂ LOẠI ĐIỀU KHẮC CÂN BẰNG ĐỘNG (Kiểm tra giữa học kì I)</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nêu được cách tạo tác phẩm điêu khắc theo thể loại cân bằng động. – Tạo được tác phẩm điêu khắc theo thể loại cân bằng động từ vật liệu đã qua sử dụng. – Vận dụng được kiến thức, kĩ năng trong bài học để tạo các sản phẩm mỹ thuật. – Chia sẻ được ý nghĩa của việc sử dụng vật liệu đã qua sử dụng trong học tập và trong cuộc sống.
9-10		2	<p>Bài 5: THIẾT KẾ THỜI TRANG TỪ TRANG PHỤC ĐÃ QUA SỬ DỤNG</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nêu được cách tận dụng trang phục đã qua sử dụng tạo sản phẩm thời trang mới. – Tạo được sản phẩm thời trang đơn giản từ trang phục đã qua sử dụng. – Vận dụng kiến thức, kĩ năng của bài học để thiết kế được trang phục. – Chia sẻ được ý nghĩa của việc tận dụng trang phục đã qua sử dụng vì sự phát triển bền vững.
11-12	CHỦ ĐỀ 3: THƯƠNG HIỆU VÀ SẢN PHẨM	2	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được cách thiết kế và tạo mẫu đồ lưu niệm dạng hình khối 3D. – Tạo được mô hình đồ lưu niệm mang nét đặc trưng riêng của địa phương. – Vận dụng được kĩ thuật tạo hình 3D làm đồ chơi, đồ lưu niệm tặng người thân. – Biết trân trọng vẻ đẹp đặc trưng của lịch sử địa phương và chia sẻ thông điệp văn hoá.
13-14		2	<p>Bài 7: THIẾT KẾ VÀ TRANG TRÍ BAO BÌ</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nêu được cách thiết kế và trang trí bao bì cho một thương hiệu. – Tạo được bao bì có hình, màu, logo liên quan đến sản phẩm đồ lưu niệm được tạo ra

			<p>từ bài trước.</p> <ul style="list-style-type: none"> – Vận dụng được kiến thức, kỹ năng của bài học để thiết kế bao bì trong cuộc sống. – Có ý thức tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm trong cuộc sống. 	
15-16		2	<p>Bài 8: THIẾT KẾ TỜ GẤP <i>(Kiểm tra cuối kì I)</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được vai trò của hình ảnh, màu sắc và chữ trong thiết kế tờ gấp giới thiệu – quảng cáo. – Tạo được tờ gấp giới thiệu – quảng cáo cho sản phẩm của bài học trước. – Vận dụng được kiến thức của bài học để nhận diện các thương hiệu trong cuộc sống. – Chia sẻ được trách nhiệm cá nhân trong việc tuyên truyền, quảng bá sản phẩm và nét đẹp văn hoá của quê hương.
17-18	TỔNG KẾT HỌC KÌ I	2	<p>TRUNG BÀY SẢN PHẨM MỸ THUẬT - PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM HỌC TẬP</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Chỉ ra được các yếu tố, nguyên lý tạo hình được vận dụng trong sản phẩm mỹ thuật. Nêu được tên và hình thức mỹ thuật đặc trưng của các bài học ở học kì I. – Lựa chọn và trưng bày được sản phẩm mỹ thuật có chất lượng từ các bài đã học. – Vận dụng được cách đánh giá bài học để phân tích nét đẹp văn hoá, xã hội trong các tác phẩm mỹ thuật. – Chia sẻ được sự tôn trọng khi thảo luận và đánh giá kết quả học tập.
19-20	CHỦ ĐỀ 4: TẠO HÌNH NHÂN VẬT VÀ SÂN KHẤU RỐI DÂY		<p>Bài 9: TẠO HÌNH NHÂN VẬT RỐI DÂY</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được hình thức nghệ thuật và cách tạo hình rối dây đơn giản. – Tạo được hình rối dây bằng vật liệu đã qua sử dụng. – Vận dụng được kỹ thuật tạo hình rối làm đồ chơi, đồ dùng học tập. – Có ý thức bảo tồn và phát triển nghệ thuật sân khấu rối.
21-22		2	<p>Bài 10: THIẾT KẾ SÂN KHẤU BIỂU DIỄN RỐI DÂY</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được nét đặc trưng và cách tạo mô hình sân khấu biểu diễn rối dây. – Tạo được mô hình sân khấu biểu diễn rối dây từ vật liệu đã qua sử dụng. – Vận dụng được kiến thức của bài học để trang trí sân khấu trong các hoạt động ở trường, lớp. – Có ý thức tìm hiểu nghệ thuật múa rối của Việt Nam và tự hào về nghệ thuật múa rối nước truyền thống.
23-24	CHỦ ĐỀ 5: NGHỆ THUẬT ĐƯƠNG ĐẠI THẾ GIỚI	2	<p>Bài 11: VỀ TRANH THEO PHONG CÁCH NGHỆ THUẬT POP ART</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được nét đặc trưng về màu sắc và hình thức thể hiện tranh của nghệ thuật Pop art. – Vẽ được bức tranh theo phong cách nghệ thuật Pop art. – Vận dụng được cách phối màu của nghệ thuật Pop art trong thiết kế, trang trí, sản phẩm. – Có ý thức chọn lọc tinh hoa mỹ thuật thế giới trong học tập và cuộc sống.

25-26		2	Bài 12: PHIM THỂ NGHIỆM NGHỆ THUẬT (VIDEO ART) (Kiểm tra giữa học kì II)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được quy trình làm video art ở mức độ đơn giản. - Quay được tư liệu để tạo nguồn cho bộ phim ngắn theo chủ đề đã xác định. - Biên tập được nội dung và hình ảnh trên phần mềm tương ứng. - Có ý thức sử dụng video art để tuyên truyền về một số chủ đề như: nhà trường, quê hương,...
27-28	CHỦ ĐỀ 6: NGHỆ THUẬT ĐƯƠNG ĐẠI VIỆT NAM	2	Bài 13: TRANH IN ĐƯƠNG ĐẠI	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được cách tạo bức tranh với bản in từ các hình cắt giấy. - Tạo được bức tranh từ khuôn in bằng giấy bìa. - Chỉ ra được sự đa dạng về hình thức và chất liệu tạo hình trong tranh đương đại Việt Nam.- Có ý thức tìm hiểu về đẹp thẩm mỹ trong tranh in đương đại Việt Nam.
29-30		2	Bài 14: NGHỆ THUẬT SẮP ĐẶT	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái quát về đặc điểm nghệ thuật và cách tạo một sản phẩm sắp đặt. - Tạo được sản phẩm sắp đặt theo nhóm, thể hiện được tính sáng tạo. - Vận dụng được kiến thức trong bài học để nhận biết được sự phong phú trong cách thức thể hiện các tác phẩm của nghệ thuật sắp đặt.- Chia sẻ được giá trị của nghệ thuật sắp đặt trong cuộc sống.
31-32	CHỦ ĐỀ 7: HƯỚNG NGHIỆP	2	Bài 15: KHÁI QUÁT VỀ NGÀNH NGHỀ LIÊN QUAN ĐẾN MĨ THUẬT ỨNG DỤNG (Kiểm tra cuối học kì II)	<ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được một số ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật ứng dụng trong cuộc sống. - Tạo được sản phẩm giới thiệu về một số ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật ứng dụng. - Vận dụng được kiến thức trong bài học để định hướng ngành nghề phù hợp với bản thân. - Chia sẻ được vai trò và giá trị của các ngành nghề thuộc Mĩ thuật ứng dụng trong đời sống.
33-34		2	Bài 16: ĐẶC TRUNG CỦA MỘT SỐ NGHỀ LIÊN QUAN ĐẾN MĨ THUẬT ỨNG DỤNG	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được nét đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật ứng dụng. - Tạo được sản phẩm giới thiệu nét đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật ứng dụng. - Vận dụng được những kiến thức của bài học để định hướng về nghề nghiệp của bản thân. - Chia sẻ được về một số ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật ứng dụng có tiềm năng phát triển trong tương lai.
35	TỔNG KẾT NĂM HỌC	1	TRUNG BÀY SẢN PHẨM MĨ THUẬT	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được tên và hình thức mĩ thuật đặc trưng của các bài học trong học kì II. - Lựa chọn và trưng bày được sản phẩm mĩ thuật có chất lượng từ các bài đã học. - Vận dụng được những kiến thức được học để phân tích, đánh giá sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

				- Thể hiện được sự trân trọng đối với các ý kiến khi thảo luận, đánh giá.
--	--	--	--	---

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa học kỳ 1	45 phút	Tuần 8	- Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt những yêu cầu theo nội dung chương trình	Thực hành
Cuối học kỳ 1	45 phút	Tuần 16	- Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt những yêu cầu theo nội dung các chủ đề	Thực hành
Giữa học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	- Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt những yêu cầu theo nội dung chương trình	Thực hành
Cuối học kỳ 2	45 phút	Tuần 32	- Các sản phẩm và bài vẽ của HS đạt những yêu cầu theo nội dung các chủ đề	Thực hành

III. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Năm học 2024-2025)

1. Khối lớp: 9 ; Số học sinh: 108

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	CHỦ ĐỀ 2: KỸ THUẬT VÀ CHẤT LIỆU Bài 5: Thiết kế thời trang từ trang phục đã qua sử dụng	<ul style="list-style-type: none"> Nêu được cách tận dụng trang phục đã qua sử dụng tạo sản phẩm thời trang mới. Tạo được sản phẩm thời trang đơn giản từ trang phục đã qua sử dụng. Vận dụng kiến thức, kỹ năng của bài học để thiết kế được trang phục. Chia sẻ được ý nghĩa của việc tận dụng trang phục đã qua sử dụng vì sự phát triển bền vững. 	2	Theo PPCT	Phòng học	GV dạy bộ môn Mĩ Thuật	BGH, HC MHS, GVCN...	- Máy ảnh phục vụ hoạt động trải nghiệm để báo

Bình tú, ngày 04 tháng 9 năm 2024

TỔ TRƯỞNG <i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i> VÕ TẤN TÀI	HIỆU TRƯỞNG <i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>
---	--

PHÒNG GD&ĐT THĂNG BÌNH
TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỆ THUẬT - KHỐI LỚP
6,7,8,9
PHÂN MÔN MĨ THUẬT
NĂM HỌC: 2024 - 2025**



TỔ CHUYÊN MÔN: NĂNG KHIẾU

THÁNG 9/2024